

**Bản án số: 12 /2017/HSST
Ngày 22/9/2017**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN YÊN - TỈNH QUẢNG NINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông *Bùi Đức Tuấn*.
- Hội thẩm nhân dân: Ông *Nguyễn Văn Giúp* và bà *Đỗ Thị Bích Hồng*.
- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: bà *Vũ Thị Phương Liên* -
Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên - tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông *Lưu Văn Hưng* và ông *Nguyễn Việt Tâm* - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2017 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên - tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 12/2017/HSST ngày 07/9/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: *Phạm Văn C* - Tên gọi khác: Không.
Sinh ngày 10 tháng 8 năm 1979 tại huyện A, Hải Phòng.
Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xã M, huyện A, thành phố Hải Phòng.
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo : Không; Quốc tịch: Việt Nam.
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 12/12.
Con ông *Phạm Văn N* - sinh 1957 và bà *Bùi Thị Đ* - sinh 1956.
Có vợ là *Đỗ Thị L* (tức *Đỗ Thị ML*) – sinh năm 1978; có 2 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2015;
Tiền án, tiền sự: Không có;
Nhân thân: + Ngày 18/01/2008 bị Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 42 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”.
+ Ngày 15/11/2011 bị Tòa án nhân dân huyện An Lão thành phố Hải Phòng xử phạt 27 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.
Bị bắt quả tang ngày 26/6/2017, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tiên Yên, có mặt tại phiên tòa.
* *Người bị hại*: chị *Nguyễn Thị H* – sinh năm 1978;
Nơi ĐKKHKT: thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Ninh – Vắng mặt tại phiên toà.

NHẬN THẤY:

Bị cáo *Phạm Văn C* bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 04 giờ 10 phút ngày 26/6/2017, tại thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Ninh, Đội tuần tra kiểm soát 1-4 Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Ninh cùng

với quần chúng nhân dân phát hiện bắt quả tang Phạm Văn C cùng một đối tượng tên A có hành vi trộm cắp 02 cây cảnh của gia đình chị Nguyễn Thị H, trú tại thị trấn T, huyện T. Quá trình truy đuổi bắt giữ được Phạm Văn C, còn đối tượng tên A chạy thoát. Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha TAURUS, gắn biển kiểm soát (BKS) 29P3-3001; 02 cây cảnh, trong đó cây thứ nhất cao 2,1m, đường kính gốc 05cm, tán lá rộng nhất 75cm, cây thứ hai cao 2,3m, đường kính gốc 06cm, tán lá rộng nhất 80cm; 01 giấy phép lái xe số AG343606 hạng B2 mang tên Phạm Văn C.

Tại Kết luận giám định số 570/STTNSV ngày 06/7/2017 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật thuộc Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam xác định: 02 cây cảnh của gia đình chị Nguyễn Thị H bị trộm cắp là cây Tùng la hán lá dài, có tên khoa học Podocarpus macrophyllus.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 28/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tiên Yên kết luận: 02 cây cảnh Tùng la hán lá dài của gia đình chị Nguyễn Thị H bị trộm cắp có tổng trị giá 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 18 giờ ngày 25/6/2017, Phạm Văn C điều khiển xe mô tô, BKS 29P3-3001 chở đối tượng tên A từ thành phố Hải Phòng đi ra huyện T chơi. Đến khoảng 03 giờ 50 phút ngày 26/6/2017, sau khi ăn đêm, đánh điện tử tại một quán internet tại khu vực thị trấn T, huyện T thì A bảo C điều khiển xe chở A đến một nhà dân ở khu vực chợ Tiên Yên, sau đó A xuống xe đi bộ vào dùng tay nhỏ lần lượt 02 cây cảnh trồng trong chậu trước cửa hiên nhà, lúc này C biết A đang trộm cắp 02 cây cảnh nên ngồi trên xe mô tô mở sẵn chìa khóa điện và cảnh giới cho A thực hiện hành vi trộm cắp. Sau đó A bê 02 cây cảnh ra để 01 cây ở vòng yếm xe phía trước, 01 cây A ngồi ôm phía sau rồi C điều khiển xe ra quốc lộ 18A hướng thành phố Hải Phòng, khi đi được một đoạn thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông đang đi tuần tra cùng với quần chúng nhân dân phát hiện truy đuổi, C bị bắt giữ cùng tang vật, còn A bỏ chạy thoát.

Đối với đối tượng tên A theo lời khai của bị can Phạm Văn C, Cơ quan điều tra xác định là Hoàng Văn A, sinh năm 1993, trú tại xã TS, huyện A, thành phố Hải Phòng nhưng hiện không có mặt tại địa phương. Tài liệu điều tra thu thập được chưa đủ căn cứ để khởi tố nên Cơ quan điều tra quyết định tách ra tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau.

Tại Cơ quan điều tra Phạm Văn C khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 13/KSĐT-HS ngày 05/9/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố Phạm Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội cơ bản như trong quá trình điều tra, thừa nhận bị truy tố đúng người, đúng tội, chỉ xin giảm nhẹ mức hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên tại phiên toà luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng đã nêu và đề nghị áp dụng nguyên tắc có lợi cho người phạm tội theo quy định tại khoản 3 Điều 7; khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số

41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xác định bị cáo đã được đương nhiên xóa án tích; áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009; xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Hội đồng xét xử thấy rằng lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra (BL 39-41; 48-52; 88-92) và tại phiên tòa hôm nay cơ bản phù hợp nhau; Phù hợp với lời khai của Người làm chứng Lê Trung Đ (BL 42-43a); Lời khai của Người bị hại – Nguyễn Thị H (BL 44-46); Phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL18,19); Biên bản khám nghiệm hiện trường; Sơ đồ hiện trường (BL 21, 22); Biên bản thực nghiệm điều tra và bản ảnh vật chứng, thực nghiệm (BL 23-23g); Kết luận định giá tài sản ngày 28/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Yên (BL 30); Công văn số 570/STTNSV ngày 06/7/2017 của Viện Sinh thái và tài nguyên sinh vật thuộc Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ, thấy có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 04 giờ 10 phút ngày 26/6/2017, tại thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Ninh, Phạm Văn C cùng đối tượng tên A đã có hành vi lén lút trộm cắp 02 cây cảnh Tùng la hán lá dài của gia đình chị Nguyễn Thị H, tổng trị giá 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng, đối tượng tên A chạy thoát.

Hành vi của bị cáo Phạm Văn C đã phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 138 - Bộ luật hình sự, có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm như bản Cáo trạng số 13/KSĐT-HS ngày 05/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, lợi dụng lúc đêm tối, vắng người, chủ sở hữu sơ hở trong quản lý tài sản, bị cáo cùng đối tượng tên A đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Xét vai trò trong của bị cáo C trong vụ án, thấy rằng: Mặc dù bị cáo khai chỉ tiếp nhận ý chí của đối tượng tên A, giúp sức cho A thực hiện tội phạm. Hiện nay đối tượng tên A không có mặt tại địa phương, với tài liệu chứng cứ thu thập được chưa đủ căn cứ làm rõ vai trò khởi xướng và chủ mưu trong vụ án này. Tuy nhiên bị cáo C đã thực hiện nhiệm vụ cảnh giới, chuẩn bị sẵn sàng phương tiện, điều khiển xe mô tô chở A cùng tài sản trộm cắp được để tẩu thoát; sau khi sự việc bị phát hiện và bị truy đuổi, C đã điều khiển xe mô tô chở A bỏ chạy trốn.

Thấy rằng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có nhân thân xấu, đã bị 02 lần bị Tòa án xét xử về hành vi chiếm đoạt tài sản, mặc dù đã được đương nhiên được xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng đạo đức, giáo dục bản thân, bị cáo vẫn tiếp tục cùng đồng bọn đi trộm cắp tài sản của người khác. Nên mặc dù bị cáo có thái độ khai báo tương đối thành khẩn, ăn năn hối cải; tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho người bị hại. Nhưng việc thu hồi này nằm ngoài ý chí chủ quan của bị cáo. Do đó phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi cộng đồng một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét đề nghị của Viện kiểm sát về việc áp dụng quy định có lợi cho bị cáo C về việc xóa án tích, thấy rằng: Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù từ ngày 02/8/2013; đã thi hành phần án phí và các quyết định khác của các bản án. Căn cứ vào khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội thì căn cứ tại điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, bị cáo C thuộc trường hợp được đương nhiên xóa án tích. Như vậy đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận.

Xét bị cáo không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về bồi thường thiệt hại và xử lý vật chứng: Người bị hại Nguyễn Thị H đã được nhận lại tài sản bị trộm cắp, chị không có yêu cầu bồi thường nên không xét.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe TAURUS, số máy 16S1-002917, số khung RLCS16S1089002914 gắn biển kiểm soát 29P3-3001, quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô này không rõ nguồn gốc, cơ quan điều tra đã tách ra, làm rõ, xử lý sau;

Đối với 01 giấy phép lái xe số AG343606 hạng B2 mang tên Phạm Văn C do Sở GTVT Hải Phòng cấp ngày 26/11/2014, xét thấy không liên quan đến vụ án, cơ quan điều tra đã trả cho Phạm Văn C nên không đề cập nữa.

Đối với đối tượng Hoàng Văn A – sinh năm 1993, trú tại xã TS, huyện A, thành phố Hải Phòng, sau khi thực hiện hành vi trộm cắp, A đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan điều tra đã tách ra để thu thập tài liệu, khi đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo ***Phạm Văn C*** phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

- Áp dụng: khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 – Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn C 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 26/6/2017.

- Áp dụng Điều 99 - Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Phạm Văn C phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Vắng mặt người bị hại, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Bị cáo (*để t/hành*);
- Người bị hại (*để thi hành*);
- Công an, VKSND h. Tiên Yên;
- Chi cục THADS h. Tiên Yên;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(*Đã ký*)

Bùi Đức Tuấn